TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 96/2018/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 29 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2018/TLST-HNGĐ ngày 25/01/2018 về việc *"Xin ly hôn"* giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Đường H, Phường Đ, thành phố Đ.

Bị đơn: Ông Tôn Thất Đ, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Đường B, Phường B, thành phố Đ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh P và ông Tôn Thất Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2 - Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là cháu Tôn Nữ Phương L, sinh ngày 29/4/2008 cho bà Nguyễn Thị Thanh P trực tiếp, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Tôn Thất

Đ cấp dưỡng nuôi con 1 tháng 1.500.000đ cho đến khi cháu L đủ tuổi trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 01/4/2018.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh P chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà P đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0004425 ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Bà P đã nộp đủ.

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014./.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Lâm Đồng;*
- *Viện kiểm sát Tp Đ;*
- *Thi hành án dân sự Tp Đ;*
- *UBND Phường Đ, tp Đ;*
- *Đương sự;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Báu